



(Tranh: ĐINH CÔNG HOÀNG)

MỘT THOÁNG HOÀNG HÔN XÃ

Cô giáo mới ! i bàn tay phẫn n trng.

Đẹp như bài thơ chép giở y học trò (Khuyết danh)

Nhớ sinh ở thành phố Dalat, ngoài đồng phục áo dài trắng còn mặc thêm chiếc áo len biểu tượng riêng của trường mình: xanh dương đậm của Bùi Thị Xuân, học sinh Bê Đôn mặc áo đen, vàng hoa cúc dành cho trường Văn Khoa của cô Chè Bá Anh ...

Thập niên 70, buổi học xuất hiện những thiêu nữ khoác chiếc áo màu nâu, giầy dòng tu Châu Sơn ở Đôn Đôn, khiến học đởo mỗ mỗ c dù tu i ch a quá 20. Đó là giáo sinh của trường Sĩ Phạm Dalat.

Trường Sĩ Phạm Dalat nằm trong khuôn viên Trung Tâm Giáo Dục Hùng Vương, tiền thân là trường Grand Lycée Yersin. Ngôi trường nằm ở phía đông nam Á bên kia kiềng trúc đẹp với khuôn viên rộng rãi đầy lớp học hình vòng cung cao ba tầng và tháp chuông cao ngất. Trường Sĩ Phạm Dalat nằm khuất sâu bên trong, sát với hàng rào giáp với đường thông đến trường chùa Quán Thế Âm. Trường mở ra bốn 4 lớp học bằng gỗ, xưa là phòng ăn của học sinh nằm trước trường Grand Lycée Yersin. Đây là lớp học được cắt theo kiểu nhà sàn có trần che nắng, sàn gỗ, dưới dưới là khoàng sân rộng với cỏ tranh và bông lau.

Giáo sinh Sĩ Phạm đi bộ hay xe gắn máy đến trường; đôi khi họ đi xe đồ chơi Dalat đi Thái Phiên. Bên xe nằm dưới chân cầu thang gỗ, bên cạnh khách sạn Motel Đập. Xe dài hơn 10 mét, hai dây ghế dưới dưới sắt thùng xe, phần trên là cửa kính, chính giữa trường để hành khách đứng để học lúc đông khách có thể ngồi xuống sàn. Tài xế ngồi phía trước, chú ý xe trên cánh cửa phía dưới, thu tiền. Xe chạy ngang Thủy Tuyền, dưới dưới Nha Đám Đập dưới dưới các giáo sinh bằng xe, đi bộ họ con dưới dưới trường. Xe tiếp tục xuống Chi Lăng, dưới dưới trường dưới dưới Thái Phiên, gần trường Võ Bộ Quốc Gia.

Một nhóm giáo sinh chúng chúng tôi hay đi vào giờ 6.30 sáng, chia nhau ngồi hai phía sát cửa xe. Khuôn mặt họ tuy còn trẻ con nhưng đáng để làm ra vẻ chúng chúng. Cô hi vọng trường vẫn dòng dõi hoàng phái Công Thành Tôn Nữ luôn cần đến kẻ học như đây các cung nữ trong cung, con gái các quan:

-Các chúng ăn mặc phải chỉnh tề, áo dài khi ngồi phải vén qua kéo cho thoáng. Ăn nói thì thì. Không cười nói ồn ào. Chúng viết nên nét, không viết phóng bút học sinh bắt chúng chúng nên nét viết theo. Phần bít đôi mắt viết. Phải...phải...

Tuy gợi ý nhưng chúng chúng cũng nhận ra có người hay đi cùng giờ. Đó là một người lính mặc quần áo học chúng, chúng quàng chiếc khăn màu xanh lơ; anh vẫn xuất thân từ trường Võ Bộ, nay trở về để học thêm chuyên môn. Anh ngồi phía trong sau lưng tài xế, bên anh xuống trường dưới dưới cùng.

Qua Tết, giáo sinh chúng chúng cho kẻ thi ra trường. Các cô lo nhất là môn Sĩ phạm Thực hành. Ngoài chiếc cặp ôm trên tay, họ xách theo những túi, giỏ đựng giáo chúng chúng quan : bó rau, trái cây, bên vại, trái banh... dưới dưới chúng chúng Dalat bán thịt gà, các cô đem theo theo họ. Anh lính nhìn qua khung cửa xe những tiếng tai nghe họ chuyện trò:

-Một thì t! b c nh m bài T p đ c Ch t, tui s m đ th, ch còn thì u con trâu, con bò ...

-Tui d y bài khoa h c: Con mèo. Tui ráng m n con mèo, quá kh vì lên xe h không cho mang vì s xui. Qua m t đ c anh l ch a k p m ng thì t i phiên tui d y; con mèo thoát kh i cái gi, ch y kh p l p, r t mu n ch t m i b t đ c.

M t gi ng nói tho ng nghe có chút h ng c a x Hu quê nhà, khi n anh lính đ i h ng nhìn:

-Tui s nh t là d y môn hát. Lúc nh tui ch thu c bài M a r ng. Thi đ nh t, đ nh lúc cá nguy t l p 3,4,5 tui hát m i bài đó. Lên trung h c, th y Pháp văn d y bài Frère Jacque, tui v t p hát; anh hàng xóm nghe xong kêu: sao gi ng ông Tây say b n tàu Marseille khi n tui t m t anh ta luôn. Tui hát qu c ca, đ a đ ng c nh l c gi ng theo.

Đôi m t anh lính d ng l i tr n khuôn m t cô gái, anh s ng ng i: cô gái nh con, khuôn m t, v ng trán, nh t là n c i mím chi gi ng y cô em gái nh n nhà. T đ ng anh th y thân thu c và nh nhà. Các cô gái đang c i khúc khích b ng tinh ý:

-Ê ! Có ng i nhìn kìa.

- ! Mà sao gi ng mi ghê.

Cô gái đ m t, không dám nhìn l i, h i nh:

-Thì t không !

-Thì t ! M t m t mí, mũi t t, trán d, mi ng hô nè.

Một giờ nói giờ làm cô Hi u trng :

-Tui nói cho m y o nghe: m y anh Võ B t các t nh khác lên đây h c, đa ph n đ u có ng i yêu. H c 4 năm dài đ ng đ ng nên khi ra trng m y anh lo c i v tr c khi v đ n v . Anh ni h c Võ B ra trng lâu r i, gi tr i ch c h c thêm cái chi đó. M y o đ ng có mà t t ng. M y o ra trng là đ y con anh ta luôn đó.

-V y làm *anh tui* đ c không.

T đó, chuy n xe đò tr thành ni m vui c a m i ng i tuy không trò chuy n nh ng cái nhìn, n c i, g t đ u chào cũng m áp xua tan cái giá nh bu i sáng c a x s ng mù

Ch ng m t nhi u th i gian, anh lính tìm ra nhà cô gái nh . Ngôi nhà n m đ a l ng vào đ i Quan Thu , nh ng b c c p cao n m gi a th m c d i v i hai cây mimosa vàng lá dài. Mùa này, hoa tr hoa màu vàng nh t nh lông t c a nh ng chú gà con khi n c nh v t có nét đ p l lũng. Trên hiên nhà, m t chú chó già n m u o i, mi ng g g . Cô gái nh h c sinh trung h c khi không khoác chi c áo len nâu. Cô h i ng c nhiên khi th y anh, đ ng nh hai t *anh tui* khi n cô c m th y yên tâm. Cô m m c i m i anh vào nhà.

Trong căn phòng khách nh màu h ng, b gh sa lông màu huy t đ v i chi c đàn mandolin đ t h ng h , chi c ti vi có 4 chân g , phía trên chi c lò s i nh đ t t m hình cô ch p v i ch gái. C nh chi c bàn hình ch nh t là t sách nh âm trong t ng, cánh c a màu đen đ ng nh làm t m b ng b i vi t ph n tr ng chia đ ng t ti ng Pháp ch a xóa h t. Anh lính nhìn t m hình ch p chung c gia đình, cô gái đ ng anh em, nh ng nét m t hao hao khi n anh c m nh n nh có đ i u gì th t g n g i.

Đó là l n duy nh t, hai ng i g p nhau b i sau đó anh lính tr v đ n v , cô gái cùng các b n ra trng m i ng i đ m i ng . C hai cũng ch a k p truy ngu n m i t ng quan vì h cùng nguyên quán Phong Đ i n, ngôi làng nh c a x Hu th m ng thì bi n c năm 1975 p t i khi n v t đ i sao d i.

Th i gian trôi th t nhanh, th m thoát đã g n 50 năm. Các cô S Phạm Áo Nâu v n th ng g p

nhau tuy ngôi trống cũ đã mất tên. Họ nhớ thầy cô mà họ u hút đã về cõi họ vô ; nhớ những tiếng ngói i bên nhìn nhau tóc béc thầy mà thầy ng, nhớ dãy lớp học bên ngoài ...

-Tui còn nhớ chiếc xe đồ Thái Phiên...

-Ồ nhớ ghê. Nhớ *anh tui*

-Không biết gì này anh Võ B ngày đó sống chết ra sao.

Cô lên tuối trống ngâm :

-Tôi mình là giáo viên chỉ đi dạy chớ a đợc 1 năm mà còn xóc béc xang ban : đợc a đi kinh tế mới, k vào vùng sâu, ngói i thôi vì c vì lý lịch chớ a chớ ng...Mấy ai còn theo đợc ngh giáo viên huống chỉ là nhớ ng ngói i lính. Anh Võ B nhớ u thoát chết năm đó, ít nhất tù cớ i tợo cũng trên 5 năm. Nhớ ng tìm thợ đi.

-Đợc tui tìm *anh tui* thợ.

Chớ ng mất nhieu thợ i gian, họ tìm đợc và mừng vì anh lính trên chuyợn xe năm nào bình an ở bên kia bợ đợ i đợ ng :

-Anh còn nhớ chiếc xe đồ Thái Phiên và i mấy cô giáo sinh Sĩ Phạm Dalat không ?

-Nhớ chợ ! Nhớ cớ ngôi nhà ngôi nhà đợ u đợ ng nhớ m lợ ng chợ đợ i, nhớ ng bợ c đợ p cao gợ a thợ m đợ đợ i và i hai cây mimosa vàng lá dài.

-Anh có nhìn ra cô gái trong căn nhà đó trong tấm hình chụp chung cả nhóm?

-Đã thôi. Khuôn mặt có vẻ ngán ngán, cái mỉm cười i mích chi. Con gái của anh có nét y vậy.

Trôi qua cuộc biến đau, Trùng trùng Võ B. Quốc Gia, trùng trùng S. Phạm Áo Nâu, ngôi nhà lộng lẫy đi, cabin xe Thái Phiên giờ không còn những đôi ai quên được những ngày thốt thanh bình và hạnh phúc ấy đâu chứ là một thoáng hoàng xa

16.11.2020

Phạm Mai Hoàng